QUY HOẠCH XÂY DỰNG XÃ NÔNG THÔN MỚI
XÃ TÂN CÔNG SÍNH - HUYỆN TAM NÔNG - TỈNH ĐỒNG THÁP
SƠ ĐỒ ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN MẠNG LƯỚI ĐIỂM DÂN CƯ NÔNG THÔN
SỬ DỤNG ĐẤT VÀ QUY HOẠCH SẢN XUẤT

MỘT SỐ CÔNG TRÌNH MẪU CỦA XÃ

UBND

NHÀ VĂN HÓA

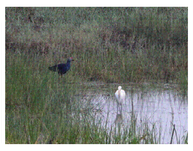
KHU DU LỊCH

B

TỶ LỆ XÍCH : 0 5 10 20m

BẢNG QUY HOẠCH DÂN SỐ CÁC ẤP

STT	TÊN ẤP	NĂM 2010 (người)	NĂM 2015 (người)	NĂM 2020 (người)
01	ẤP CÀ DÂM	2085	2225	2375
02	ẤP TÂN HƯNG	2148	2293	2447
03	ẤP TÂN LỢI	747	797	850
04	ẤP BƯNG SẤM	895	955	1018
TỔNG CỘNG		5875	6270	6690

BẢNG THỐNG KÊ CÁC CÔNG TRÌNH KHU TRUNG TÂM XÃ

STT	TÊN CÔNG TRÌNH	HIỆN TRẠNG		QUY HOẠCH
		QUY MÔ (m²)	TÌNH TRẠNG SỬ DỤNG	QUY MÔ (m²)
01	KHU HÀNH CHÍNH XÃ		CHƯA ĐẠT	266.500
02	NHÀ VĂN HÓA		CHƯA CÓ	
03	TRUNG TÂM THỂ DỤC THỂ THAO		CHƯA CÓ	
04	TRUNG TÂM Y TẾ XÃ	1.580	ĐẠT	5.697
05	KHU CHỢ XÃ	4.670	ĐẠT	4.670
TỔNG		6.250m²		276.867m²

GHI CHÚ:
. 1: XÂY DỰNG TRỤ SỞ UBND XÃ VÀ HĐND, TRỤ SỞ CÔNG AN VÀ XÃ ĐỘI.
. 2: XÂY DỰNG MỚI NHÀ VĂN HÓA, TRUNG TÂM HỌC TẬP CỘNG ĐỒNG VÀ THƯ VIỆN ĐẠT CHUẨN CỦA BỘ VĂN HÓA THÔNG TIN VÀ DU LỊCH.
. 3: XÂY DỰNG MỚI KHU THỂ DỤC THỂ THAO VỚI 1SÂN BÓNG ĐÁ VÀ CÁC SÂN THỂ THAO KHÁC
. 4: QUY HOẠCH XÂY DỰNG NHÀ LỒNG CHỢ TÂN CÔNG SÍNH
. 5: GIỮ LẠI HIỆN TRẠNG TRẠM Y TẾ XÃ

BẢNG THỐNG KÊ CÁC CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG ẤP

STT	TÊN CÔNG TRÌNH	HIỆN TRẠNG	QUY HOẠCH
		TÌNH TRẠNG SỬ DỤNG	QUY MÔ (m2)
01	BAN NHÂN DÂN ẤP	CHƯA CÓ	300
02	NHÀ VĂN HÓA ẤP	CHƯA CÓ	500
03	KHU THỂ DỤC THỂ THAO ẤP	CHƯA CÓ	2.200
TỔNG			3.000

GHI CHÚ:
. 1: XÂY DỰNG TRỤ SỞ LÀM VIỆC CỦA BAN NHÂN DÂN ẤP.
. 2: XÂY DỰNG MỚI NHÀ VĂN HÓA ẤP (TRUNG TÂM SINH HOẠT CỘNG ĐỒNG; DT: 200m²) ĐẠT CHUẨN CỦA BỘ VĂN HÓA THÔNG TIN VÀ DU LỊCH.
. 3: XÂY DỰNG MỚI SÂN THỂ DỤC THỂ THAO VỚI 1 SÂN BÓNG ĐÁ MINI VÀ 1 SỐ SÂN THỂ THAO KHÁC

BẢNG QUY HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT ĐẾN NĂM 2020

STT	LOẠI ĐẤT	CẤP TRÊN PHÂN BỔ (Ha)	CẤP XÃ XÁC ĐỊNH (Ha)	TỔNG SỐ
1	2	3	4	5
	TỔNG DIỆN TÍCH ĐẤT TỰ NHIÊN	3.193,5749	4.545,8076	7.739,3825
1	ĐẤT NÔNG NGHIỆP	1.740,9455	4.013,3716	5.754,3171
1.1	ĐẤT TRỒNG LÚA NƯỚC	-	3.621,1713	3.621,1713
1.2	ĐẤT TRỒNG LÚA NƯƠNG	-	-	-
1.3	ĐẤT TRỒNG CÂY HÀNG NĂM CÒN LẠI	-	-	-
1.4	ĐẤT TRỒNG CÂY LÂU NĂM	-	98,5136	98,5136
1.5	ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ	-	-	-
1.6	ĐẤT RỪNG ĐẶC DỤNG	1740,9455	288,0000	2.028,9455
	TRONG ĐÓ: KHU BẢO TỒN THIÊN NHIÊN	-	-	-
1.7	ĐẤT RỪNG SẢN XUẤT	-	4,9375	4,9375
1.8	ĐẤT NUÔI TRỒNG THỦY SẢN	-	0,7492	0,7492
1.9	ĐẤT LÀM MUỐI	-	-	-
1.10	ĐẤT NÔNG NGHIỆP KHÁC	-	-	-
2	ĐẤT PHI NÔNG NGHIỆP	1.452,6294	404,5648	1.857,1942
2.1	ĐẤT XD TRỤ SỞ CƠ QUAN, CT SỰ NGHIỆP	-	28,1585	28,1585
2.2	ĐẤT QUỐC PHÒNG	1452,6294	-	1.452,6294
2.3	ĐẤT AN NINH	-	-	-
2.4	ĐẤT KHU CÔNG NGHIỆP	-	-	-
2.5	ĐẤT CƠ SỞ SẢN XUẤT KINH DOANH	-	0,2408	0,2408
2.6	ĐẤT SX VẬT LIỆU XÂY DỰNG GỐM SỨ	-	-	-
2.7	ĐẤT CHO HOẠT ĐỘNG KHOÁNG SẢN	-	-	-
2.8	ĐẤT DI TÍCH DANH THẮNG	-	-	-
2.9	ĐẤT XỬ LÝ, CHÔN LẤP CHẤT THẢI	-	0,6000	0,6000
2.10	ĐẤT TÔN GIÁO, TÍN NGƯỠNG	-	0,4350	0,4350
2.11	ĐẤT NGHĨA TRANG, NGHĨA ĐỊA	-	2,0000	2,0000
2.12	ĐẤT CÓ MẶT NƯỚC CHUYÊN DÙNG	-	3,4864	3,4864
2.13	ĐẤT SÔNG, SUỐI	-	-	-
2.14	ĐẤT PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG	-	-	-
2.15	ĐẤT PHI NÔNG NGHIỆP KHÁC	-	-	-
2.16	ĐẤT CÓ MỤC ĐÍCH CÔNG CỘNG	-	369,6441	369,6441
3	ĐẤT CHƯA SỬ DỤNG	-	-	-
4	ĐẤT KHU DU LỊCH	-	-	-
5	ĐẤT KHU DÂN CƯ NÔNG THÔN MỚI	-	127,8712	127,8712
	TRONG ĐÓ: ĐẤT Ở TẠI NÔNG THÔN	-	127,8712	127,8712

*** GIẢI PHÁP THOÁT NƯỚC:**
- HỆ THỐNG THOÁT NƯỚC SINH HOẠT KHU TRUNG TÂM XÃ DỰ KIẾN SẼ LÀ HỆ THỐNG THOÁT NƯỚC CHUNG, CÓ XỬ LÝ NƯỚC THẢI TẠI NGUỒN PHÁT SINH
- NƯỚC THẢI TỪ CÁC HỘ GIA ĐÌNH, KHU CÔNG CỘNG PHẢI XỬ LÝ BẰNG BỂ TỰ HOẠI RỒI MỚI XẢ VÀO HỆ THỐNG THOÁT NƯỚC CHUNG HOẶC XẢ XUỐNG KÊNH
- NƯỚC THẢI VÀ PHÂN GIA SÚC TỪ CÁC KHU CHUỒNG TRẠI CHĂN NUÔI LỚN XỬ LÝ BẰNG BỂ BIOGAS

BẢNG THỐNG KÊ CẤP NƯỚC SINH HOẠT

STT	TÊN TRẠM CẤP NƯỚC	CS HIỆN HỮU (m³/ng.d)	CS DỰ KIẾN (m³/ng.d)
01	TRẠM CẤP NƯỚC DƯƠNG BỬU HUY (CDC TRUNG TÂM)	96	150
02	TRẠM CẤP NƯỚC NGUYỄN VĂN KIỆT (TDC ẤP TÂN HƯNG)	288	300
03	TRẠM CẤP NƯỚC NGUYỄN PHAN PHƯƠNG UYÊN (ẤP CÀ DÂM)	192	200
04	TRẠM CẤP NƯỚC TUYẾN DÂN CƯ ẤP BƯNG SẤM		200
05	TRẠM CẤP NƯỚC TUYẾN DÂN CƯ ẤP TÂN LỢI		200
06	TRẠM CẤP NƯỚC TRUNG TÂM		200
TỔNG CÔNG SUẤT:		576	1250

BẢNG THỐNG KÊ CÔNG TRÌNH GIÁO DỤC ĐẾN NĂM 2020

STT	TÊN CÔNG TRÌNH	DIỆN TÍCH (m²)	PHÒNG HỌC (Phòng)	GIÁO VIÊN (Gv)	HỌC SINH (Hs)	P. CHỨC NĂNG (m²)
01	TRƯỜNG MG, MẦM NON					
	ĐIỂM CHÍNH TÂN CÔNG SÍNH (ẤP CÀ DÂM)	1665	4	13	111	102
	ĐIỂM PHỤ CDC (ẤP TÂN HƯNG)	1800	4	13	120	
	ĐIỂM PHỤ GÒ TRE (ẤP TÂN LỢI)	DỰ KIẾN XÓA				
	ĐIỂM PHỤ TÂN ĐÔNG (ẤP BƯNG SẤM)	1080	2	8	72	
02	TRƯỜNG TIỂU HỌC					
	TRƯỜNG TIỂU HỌC TÂN CÔNG SÍNH B	10000	2	5	138	168.6
	ĐIỂM PHỤ CDC TRUNG TÂM XÃ	DỰ KIẾN XÓA				
	ĐIỂM PHỤ GÒ TRE	1280	1	4	69	
	ĐIỂM PHỤ TÂN ĐÔNG	2000	1	5	69	
	TRƯỜNG TIỂU HỌC TÂN CÔNG SÍNH A	7940	5	8	115	808.4
03	TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ	5168	8	15	333	1677.34

THỐNG KÊ HỆ THỐNG CÁC KÊNH

STT	TÊN KÊNH	CHIỀU DÀI KÊNH (km)	BỀ MẶT KÊNH (m)	CHIỀU SÂU KÊNH (m)
1	KÊNH CÀ DÂM	11.2	27	2.5
2	KÊNH PHÚ ĐỨC	5.4	25	4.5
3	KÊNH LUNG BÔNG	7.0	25	2.5
4	KÊNH TÂN CÔNG SÍNH 1	11.5	25	4.5
5	KÊNH TÂN CÔNG SÍNH 2	10.5	25	4.5
6	KÊNH 3m	4.3	12	1.5
7	KÊNH HẬU GIANG	2.9	11	1.5
8	KÊNH GÁO ĐỎI	2.3	12	1.5
9	KÊNH NGANG GÁO ĐỎI	2.3	12	1.5
10	KÊNH 800	3.0	12	2.0
11	KÊNH AN BÌNH	4.9	25	3.0
12	KÊNH TÂN CÔNG SÍNH - PHÚ CƯỜNG	4.8	14	2.0
13	KÊNH RANH NÔNG TRƯỜNG 959	2.2	10	1.2
14	KÊNH TÂN CÔNG SÍNH - PHÚ ĐỨC	14.8	14	2.0
	TỔNG CỘNG	87.2		

*** ĐỊNH HƯỚNG CẤP NƯỚC:**
- TẬN DỤNG 3 TRẠM CẤP NƯỚC HIỆN CÓ BÊN CẠNH ĐÓ CẦN NÂNG CẤP MỞ RỘNG MẠNG LƯỚI ĐỦ ĐỂ CUNG CẤP
- KHUYẾN KHÍCH 100% HỘ DÂN SỬ DỤNG NƯỚC SẠCH
  + NÂNG CẤP TRẠM CN DƯƠNG BỬU HUY (CDC TRUNG TÂM) LÊN: 150m³/ngđ
  + TRẠM CẤP NƯỚC NGUYỄN VĂN KIỆT (TDC ẤP TÂN HƯNG): 300m³/ngđ
  + TRẠM CẤP NƯỚC NGUYỄN PHAN PHƯƠNG UYÊN (ẤP CÀ DÂM): 200m³/ngđ
  + XÂY DỰNG MỚI TRẠM CẤP NƯỚC ẤP BƯNG SẤM VỚI CÔNG SUẤT: 200m³/ngđ
  + XÂY DỰNG MỚI TRẠM CẤP NƯỚC ẤP TÂN LỢI VỚI CÔNG SUẤT: 200m³/ngđ
  + XÂY DỰNG MỚI TRẠM CẤP NƯỚC TRUNG TÂM VỚI CÔNG SUẤT: 200m³/ngđ

BẢNG TK DIỆN TÍCH CÁC KHU RUỘNG VÀ HỆ THỐNG CÁC BỜ BAO

Ô RUỘNG / DT SẢN XUẤT	TÊN BỜ BAO	CHIỀU DÀI	BỀ MẶT	CAO TRÌNH BỜ BAO	KẾT HỢP GIAO THÔNG
52	- BỜ BẮC KÊNH RANH PHÚ CƯỜNG	0.9	3.5	4.2 - 4.5	ĐƯỜNG RA ĐỒNG
	- BỜ TÂY KÊNH 800	3.0	3.5	4.2 - 4.5	ĐƯỜNG RA ĐỒNG
	- BỜ NAM KÊNH PHÚ ĐỨC	0.85	5.0	4.2 - 4.5	ĐƯỜNG LIÊN XÃ
320ha	- ĐƯỜNG TỈNH LỘ 855	3.3	7.0	5.0	ĐƯỜNG TỈNH
39	- BỜ BẮC KÊNH PHÚ ĐỨC	1.3	3.5	4.2 - 4.5	ĐƯỜNG RA ĐỒNG
	- BỜ TÂY KÊNH RANH PHÚ CƯỜNG	2.8	3.5	4.2 - 4.5	ĐƯỜNG RA ĐỒNG
	- BỜ NAM KÊNH LUNG BÔNG	2.0	3.5	4.2 - 4.5	ĐƯỜNG LIÊN XÃ
430ha	- ĐƯỜNG TỈNH LỘ 855	2.7	7.0	5.0	ĐƯỜNG TỈNH
40	- BỜ BẮC KÊNH LUNG BÔNG	2.0	3.5	4.2 - 4.5	ĐƯỜNG RA ĐỒNG
	- BỜ TÂY KÊNH RANH PHÚ CƯỜNG	2.8	3.5	4.2 - 4.5	ĐƯỜNG RA ĐỒNG
	- BỜ NAM KÊNH TÂN CÔNG SÍNH 1	1.9	7.0	4.2 - 4.5	ĐƯỜNG LIÊN XÃ
430ha	- ĐƯỜNG TỈNH LỘ 855	2.6	7.0	5.0	ĐƯỜNG TỈNH
41	- BỜ BẮC KÊNH TÂN CÔNG SÍNH 1	1.9	7.0	4.2 - 4.5	ĐƯỜNG RA ĐỒNG
	- BỜ TÂY KÊNH RANH PHÚ CƯỜNG	2.0	3.5	4.2 - 4.5	ĐƯỜNG LIÊN XÃ
	- BỜ NAM KÊNH TÂN CÔNG SÍNH 2	2.0	3.5	4.2 - 4.5	ĐƯỜNG LIÊN ẤP
450ha	- ĐƯỜNG TỈNH LỘ 855	2.0	7.0	5.0	ĐƯỜNG TỈNH
43A	- BỜ BẮC KÊNH 3 MÉT	4.3	3.5	4.2 - 4.5	ĐƯỜNG RA ĐỒNG
	- BỜ TÂY KÊNH CÀ DÂM	1.2	3.5	4.2 - 4.5	ĐƯỜNG RA ĐỒNG
	- BỜ NAM KÊNH TÂN CÔNG SÍNH 1	9.4	7.0	4.2 - 4.5	ĐƯỜNG LIÊN XÃ
450ha	- BỜ ĐÔNG KÊNH AN BÌNH	1.2	7.0	4.2 - 4.5	ĐƯỜNG LIÊN XÃ
43B	- BỜ BẮC KÊNH LUNG BÔNG	5.1	3.5	4.2 - 4.5	ĐƯỜNG RA ĐỒNG
	- BỜ TÂY KÊNH CÀ DÂM	1.3	3.5	4.2 - 4.5	ĐƯỜNG RA ĐỒNG
	- BỜ NAM KÊNH 3 MÉT	4.3	3.5	4.2 - 4.5	ĐƯỜNG RA ĐỒNG
450ha	- BỜ ĐÔNG KÊNH AN BÌNH	1.3	7.0	4.2 - 4.5	ĐƯỜNG RA ĐỒNG
44	- BỜ BẮC KÊNH TÂN CÔNG SÍNH 1	3.4	7.0	4.2 - 4.5	ĐƯỜNG LIÊN XÃ
	- BỜ TÂY KÊNH CÀ DÂM	2.0	3.5	4.2 - 4.5	ĐƯỜNG RA ĐỒNG
	- BỜ NAM KÊNH TÂN CÔNG SÍNH 2	2.0	3.5	4.2 - 4.5	ĐƯỜNG LIÊN ẤP
450ha	- BỜ ĐÔNG KÊNH AN BÌNH	2.1	7.0	4.2 - 4.5	ĐƯỜNG LIÊN XÃ
46	- BỜ BẮC KÊNH TÂN CÔNG SÍNH 1	2.8	7.0	4.2 - 4.5	ĐƯỜNG LIÊN XÃ
	- BỜ TÂY KÊNH AN BÌNH	2.1	3.5	4.2 - 4.5	ĐƯỜNG RA ĐỒNG
	- BỜ NAM KÊNH TÂN CÔNG SÍNH 2	2.8	3.5	4.2 - 4.5	ĐƯỜNG LIÊN ẤP
450ha	- BỜ ĐÔNG KÊNH NGANG GÁO ĐỎI	2.1	3.5	4.2 - 4.5	ĐƯỜNG RA ĐỒNG
47	- BỜ BẮC KÊNH TÂN CÔNG SÍNH 1	2.7	7.0	4.2 - 4.5	ĐƯỜNG LIÊN XÃ
	- BỜ TÂY KÊNH NGANG GÁO ĐỎI	2.1	3.5	4.2 - 4.5	ĐƯỜNG RA ĐỒNG
	- BỜ NAM KÊNH TÂN CÔNG SÍNH 2	3.4	3.5	4.2 - 4.5	ĐƯỜNG LIÊN ẤP
500ha	- BỜ ĐÔNG KÊNH RANH TÂN HỒNG	1.9	3.5	4.2 - 4.5	ĐƯỜNG RA ĐỒNG
50	- BỜ TÂY KÊNH AN BÌNH	2.5	3.5	4.2 - 4.5	ĐƯỜNG RA ĐỒNG
	- BỜ NAM KÊNH TÂN CÔNG SÍNH 1	1.3	7.0	4.2 - 4.5	ĐƯỜNG LIÊN XÃ
120ha	- BỜ ĐÔNG K. RANH NÔNG TRƯỜNG 959	2.2	3.5	4.2 - 4.5	ĐƯỜNG RA ĐỒNG
NT959	- BỜ BẮC KÊNH RANH PHÚ ĐỨC	4.3	3.5	4.2 - 4.5	ĐƯỜNG RA ĐỒNG
	- BỜ TÂY K. RANH NÔNG TRƯỜNG 959	2.2	3.5	4.2 - 4.5	ĐƯỜNG RA ĐỒNG
	- BỜ NAM KÊNH TÂN CÔNG SÍNH 1	4.0	7.0	4.2 - 4.5	ĐƯỜNG LIÊN XÃ
635ha	- BỜ ĐÔNG KÊNH RANH PHÚ HIỆP	2.3	3.5	4.2 - 4.5	ĐƯỜNG RA ĐỒNG

BẢNG THỐNG KÊ DÙNG ĐIỆN SINH HOẠT

STT	KÝ HIỆU	TÊN TRẠM HIỆN HỮU	CS HIỆN HỮU (KVA)	CS DỰ KIẾN (KVA)
1		TRẠM AS CÀ DÂM 3	25 KVA	25 KVA
2		TRẠM AS TDC TÂN CÔNG SÍNH 1	25 KVA	25 KVA
3		TRẠM AS TDC TÂN CÔNG SÍNH 2	25 KVA	25 KVA
4		TRẠM AS TDC TÂN CÔNG SÍNH 3	50 KVA	50 KVA
5		TRẠM AS TDC TÂN CÔNG SÍNH 4	50 KVA	50 KVA
6		TRẠM AS TDC TÂN CÔNG SÍNH 5	25 KVA	25 KVA
7		TRẠM AS TDC TÂN CÔNG SÍNH 6	15 KVA	15 KVA
8		TRẠM AS CDC TÂN CÔNG SÍNH 1	25 KVA	25 KVA
9		TRẠM AS CDC TÂN CÔNG SÍNH 2	25 KVA	25 KVA
10		TRẠM AS KÊNH TÂN CÔNG SÍNH 1	15 KVA	15 KVA
11		TRẠM CƠ KHÍ THANH NHÀN	15 KVA	15 KVA
12		TRẠM AS CDC TÂN CÔNG SÍNH 3	25 KVA	25 KVA
13		TRẠM CƠ KHÍ NGUYỄN VĂN NHÀN	15 KVA	15 KVA
14		TRẠM AS TÂN CÔNG SÍNH 1	25 KVA	25 KVA
15		TRẠM AS TÂN CÔNG SÍNH 2	25 KVA	25 KVA
16		TRẠM AS TÂN CÔNG SÍNH	15 KVA	15 KVA
17		TRẠM AS TÂN CÔNG SÍNH 8	15 KVA	15 KVA
18		TRẠM AS TÂN CÔNG SÍNH 9	15 KVA	15 KVA
19		TRẠM AS HÒA BÌNH 10	15 KVA	15 KVA
20		TRẠM AS HÒA BÌNH 14	50 KVA	50 KVA
21		TRẠM AS AN BÌNH 5	25 KVA	25 KVA
22		TRẠM AS BƯNG SẤM 1	15 KVA	15 KVA
23		TRẠM AS BƯNG SẤM 3	15 KVA	15 KVA
24		TRẠM AS BƯNG SẤM 2	25 KVA	25 KVA
		TỔNG CÔNG SUẤT	575 KVA	575 KVA

BẢNG THỐNG KÊ DÙNG ĐIỆN SẢN XUẤT

STT	KÝ HIỆU	TÊN TRẠM HIỆN HỮU	CS HIỆN HỮU (KVA)	CS DỰ KIẾN (KVA)
1		TRẠM BƠM DỌC LỘ KÊNH CÀ DÂM	25 KVA	25 KVA
2		TRẠM BƠM KÊNH CÀ DÂM	25 KVA	25 KVA
3		TRẠM BƠM ĐỖ TUẤN CƯƠNG	160KVA	160KVA
4		TRẠM BƠM ĐƯỜNG NƯỚC SỐ 1 (TỔ HỢP TÁC SỐ 4)	25 KVA	25 KVA
5		TRẠM BƠM TỔ HỢP TÁC SỐ 5B	25 KVA	25 KVA
6		TRẠM BƠM TÂY KÊNH CÀ DÂM	37.5 KVA	50 KVA
7		TRẠM BƠM TỔ HỢP TÁC SỐ 5A	37.5 KVA	50 KVA
8		TRẠM BƠM TỔ HỢP TÁC SỐ 6	37.5 KVA	50 KVA
9		TRẠM BƠM BỜ NAM KÊNH AN BÌNH	160 KVA	160 KVA
10		TRẠM BƠM PHÚ XUÂN 2	100 KVA	100 KVA
11		TRẠM BƠM PHẠM THANH TÙNG 2	50 KVA	50 KVA
		TỔNG CÔNG SUẤT:	682.5 KVA	720 KVA

***GHI CHÚ:**
I. CÔNG TRÌNH HÀNH CHÍNH:
(01) KHU TRUNG TÂM UỶ BAN NHÂN DÂN XÃ
II. CÔNG TRÌNH ẤP:
(02) KHU TRUNG TÂM BAN NHÂN DÂN ẤP CÀ DÂM
(03) KHU TRUNG TÂM BAN NHÂN DÂN ẤP TÂN HƯNG
(04) KHU TRUNG TÂM BAN NHÂN DÂN ẤP TÂN LỢI
(05) KHU TRUNG TÂM BAN NHÂN DÂN ẤP BƯNG SẤM
III. CÔNG TRÌNH Y TẾ:
(06) TRẠM Y TẾ XÃ
IV. CÔNG TRÌNH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ:
(07) CHỢ XÃ TÂN CÔNG SÍNH
VI. CÔNG TRÌNH GIÁO DỤC:
(08) TRƯỜNG TIỂU HỌC TÂN CÔNG SÍNH A
(09) TRƯỜNG MẦM NON TÂN CÔNG SÍNH
(10) TRƯỜNG MẦM NON (ĐIỂM PHỤ CDC TRUNG TÂM XÃ)
(10) TRƯỜNG TIỂU HỌC TÂN CÔNG SÍNH B (ĐIỂM PHỤ CDC TRUNG TÂM XÃ)
(11) TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ
(12) TRƯỜNG TIỂU HỌC TÂN CÔNG SÍNH B (ĐIỂM CHÍNH)
(13) TRƯỜNG TIỂU HỌC TÂN CÔNG SÍNH B (ĐIỂM PHỤ GÒ TRE)
(14) TRƯỜNG MẦM NON (ĐIỂM PHỤ TÂN ĐÔNG)
(15) TRƯỜNG TIỂU HỌC TÂN CÔNG SÍNH B (ĐIỂM PHỤ TÂN ĐÔNG)
VII. CÔNG TRÌNH TÔN GIÁO:
(16) ĐẤT CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG

KÝ HIỆU

KÝ HIỆU	CHỨC NĂNG
	ĐẤT KHU TRUNG TÂM XÃ
	ĐẤT TRƯỜNG HỌC
	ĐẤT TRƯỜNG HỌC XÂY MỚI
	ĐẤT TÔN GIÁO
	ĐẤT DÂN CƯ HIỆN TRẠNG
	ĐẤT DÂN CƯ MỚI
	ĐẤT CHỢ
	ĐẤT KHU CÔNG CỘNG ẤP
	ĐẤT CÔNG TRÌNH Y TẾ
	ĐẤT NGHĨA ĐỊA
	KÊNH, RẠCH
	ĐẤT TRỒNG LÚA
	CÁNH ĐỒNG MẪU
	ĐẤT TRỒNG RỪNG
	ĐẤT TRỒNG RỪNG MỚI
	ĐẤT QUỐC PHÒNG
	RANH GIỚI XÃ
	RANH GIỚI ẤP
	ĐƯỜNG LIÊN XÃ
	ĐƯỜNG TỈNH LỘ
	ĐƯỜNG GIAO THÔNG NỘI ĐỒNG
	CỐNG TRÒN HIỆN TRẠNG
	CỐNG TRÒN XÂY MỚI
	CỐNG HỘ
	CỐNG ĐÔI
	CẦU QUA SÔNG
	TRẠM CẤP NƯỚC
	TRƯỜNG MẦM NON
	TRƯỜNG TIỂU HỌC
	TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ
	TRỤ SỞ ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
	CHỢ XÃ
	BƯU ĐIỆN VĂN HÓA XÃ
	NGHĨA ĐỊA, NGHĨA TRANG
	TRẠM Y TẾ XÃ

KÝ HIỆU

	TRẠM ĐIỆN SINH HOẠT
	TRẠM ĐIỆN SẢN XUẤT
	TRẠM BƠM HIỆN TRẠNG
	TRẠM BƠM XÂY MỚI

CƠ QUAN PHÊ DUYỆT: UBND HUYỆN TAM NÔNG
Kèm theo công văn số.....ngày.....tháng..... năm 2012

CƠ QUAN THỎA THUẬN:
Kèm theo công văn số.....ngày.....tháng..... năm 2012

CƠ QUAN THỎA THUẬN:
Kèm theo công văn số.....ngày.....tháng..... năm 2012

CƠ QUAN THẨM ĐỊNH: PHÒNG KINH TẾ HẠ TẦNG HUYỆN TAM NÔNG
Kèm theo công văn số.....ngày.....tháng..... năm 2012

CHỦ ĐẦU TƯ : UBND XÃ TÂN CÔNG SÍNH
Kèm theo công văn số.....ngày.....tháng..... năm 2012

CÔNG TY CỔ PHẦN
TƯ VẤN THIẾT KẾ & XÂY DỰNG TỔNG HỢP
SỐ 112 - ĐƯỜNG TRẦN HƯNG ĐẠO - P1 - TP.CL - ĐT
ĐIỆN THOẠI: 067 6250062 - FAX: 067 3872855
EMAIL: tvtonghopdt@yahoo.com.vn

GIÁM ĐỐC:
KS. ĐẶNG HOÀNG MINH

THỂ HIỆN	VÕ THỊ HIỀN	
THIẾT KẾ	KS. VÕ QUANG NHỰT	
CHỦ TRÌ TK	KTS. VÕ HOA THIẾM	
KIỂM - QUẢN LÝ		

CÔNG TRÌNH: QUY HOẠCH XÂY DỰNG XÃ NÔNG THÔN MỚI XÃ TÂN CÔNG SÍNH
ĐỊA ĐIỂM XD: XÃ TÂN CÔNG SÍNH - HUYỆN TAM NÔNG - TỈNH ĐỒNG THÁP

TÊN BẢN VẼ :
SƠĐỒ PHÁT TRIỂN ML ĐIỂM DÂN CƯ NT SỬ DỤNG ĐẤT VÀ QH SẢN XUẤT

BẢN VẼ:	QH	02/03	TL: 1/10000	Ngày: 24/09/2012